

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến thức cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Nghệ thuật Hóa trang K45

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Lê Nguyệt An				
2	Nguyễn Lê Ngân Anh				
3	Phạm Trang Anh				
4	Nguyễn Ngọc Ánh				
5	Phạm Hoàng Minh Ánh				
6	Ngô Vân Chi				
7	Nguyễn Xuân Chinh Chinh				
8	Nguyễn Minh Diệp				
9	Nguyễn Thái Linh Đan				
10	Ngô Ngọc Diệp				
11	Phạm Thị Thanh Huyền				
12	Phạm Hải Linh				
13	Phạm Khánh Linh				
14	Lưu Hoàng Mai				
15	Phan Huyền My				
16	Vương Thị Trà My				
17	Nguyễn Thị Bích Ngọc				
18	Ngô Diễm Quỳnh				
19	Đỗ Xuân Sơn				
20	Vũ Thanh Thảo				
21	Bạc Cẩm Huyền Thương				
22	Lê Ngân Thương				
23	Nguyễn Ngọc Huyền Trang				
24	Nguyễn Ngọc Ban Mai				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Nghệ thuật Hóa trang K45

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Lê Nguyệt An				
2	Nguyễn Lê Ngân Anh				
3	Phạm Trang Anh				
4	Nguyễn Ngọc Ánh				
5	Phạm Hoàng Minh Ánh				
6	Ngô Vân Chi				
7	Nguyễn Xuân Chinh Chinh				
8	Nguyễn Minh Diệp				
9	Nguyễn Thái Linh Đan				
10	Ngô Ngọc Điệp				
11	Phạm Thị Thanh Huyền				
12	Phạm Hải Linh				
13	Phạm Khánh Linh				
14	Lưu Hoàng Mai				
15	Phan Huyền My				
16	Vương Thị Trà My				
17	Nguyễn Thị Bích Ngọc				
18	Ngô Diễm Quỳnh				
19	Đỗ Xuân Sơn				
20	Vũ Thanh Thảo				
21	Bạc Cẩm Huyền Thương				
22	Lê Ngân Thương				
23	Nguyễn Ngọc Huyền Trang				
24	Nguyễn Ngọc Ban Mai				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Nghệ thuật Hóa trang K45

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm tổng cộng của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Nguyễn Lê Nguyệt An					
2	Nguyễn Lê Ngân Anh					
3	Phạm Trang Anh					
4	Nguyễn Ngọc Ánh					
5	Phạm Hoàng Minh Ánh					
6	Ngô Văn Chi					
7	Nguyễn Xuân Chinh Chinh					
8	Nguyễn Minh Diệp					
9	Nguyễn Thái Linh Đan					
10	Ngô Ngọc Diệp					
11	Phạm Thị Thanh Huyền					
12	Phạm Hải Linh					
13	Phạm Khánh Linh					
14	Lưu Hoàng Mai					
15	Phan Huyền My					
16	Vương Thị Trà My					
17	Nguyễn Thị Bích Ngọc					
18	Ngô Diễm Quỳnh					
19	Đỗ Xuân Sơn					
20	Vũ Thanh Thảo					
21	Bạc Cẩm Huyền Thương					
22	Lê Ngân Thương					
23	Nguyễn Ngọc Huyền Trang					
24	Nguyễn Ngọc Ban Mai					

Giảng viên chấm thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: Nghệ thuật Hóa trang K45

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Lê Nguyệt An					
2	Nguyễn Lê Ngân Anh					
3	Phạm Trang Anh					
4	Nguyễn Ngọc Ánh					
5	Phạm Hoàng Minh Ánh					
6	Ngô Văn Chi					
7	Nguyễn Xuân Chinh Chinh					
8	Nguyễn Minh Diệp					
9	Nguyễn Thái Linh Đan					
10	Ngô Ngọc Diệp					
11	Phạm Thị Thanh Huyền					
12	Phạm Hải Linh					
13	Phạm Khánh Linh					
14	Lưu Hoàng Mai					
15	Phan Huyền My					
16	Vương Thị Trà My					
17	Nguyễn Thị Bích Ngọc					
18	Ngô Diễm Quỳnh					
19	Đỗ Xuân Sơn					
20	Vũ Thanh Thảo					
21	Bạc Cẩm Huyền Thương					
22	Lê Ngân Thương					
23	Nguyễn Ngọc Huyền Trang					
24	Nguyễn Ngọc Ban Mai					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

Ngày.....tháng.....năm 20....

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

KHOA/TRUNG TÂM

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỂM DANH

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Môn học:

Lớp: Nghệ thuật Hóa trang K45

[illegible]

[illegible]